*TRƯỜNG THCS HƯNG ĐẠO*

**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA KÌ I**

**MÔN ĐỊA 8**

**Năm học 2020-2021**

**I. CÂU HỎI ÔN TẬP**

**Câu 1:** Trình bày được đặc điểm về vị trí địa lí, kích thước của lãnh thổ châu á?

**Câu 2:** Nước ta thuộc kiểu khí hậu nào? Cho biết một số thiên tai thường xảy ra ở nước ta.

**Câu 3:** Đặc điểm địa hình và khoáng sản của châu Á.

**Câu 3:**Trình bày được đặc điểm phân hóa khí hậu của châu Á.

**Câu 4:** Giải thích vì sao khí hậu châu Á phân hóa đa dạng thành nhiều đới, nhiều kiểu khí hậu .

**Câu 5:** Sự khác nhau về nơi phân bố và đặc điểm của các kiểu khí hậu gió mùa và các kiểu khí hậu lục địa.

**Gợi ý:**

*a. Sự khác nhau về nơi phân bố và đặc điểm của các kiểu khí hậu gió mùa và các kiểu khí hậu lục địa:*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Các kiểu**  **khí hậu**  **Đặc điểm** | **Các kiểu khí hậu nhiệt đới gió mùa** | **Các kiểu khí hậu lục địa** |
| **Phân bố** | + Khí hậu gió mùa nhiệt đới: Nam Á và Đông Nam Á.  + Khí hậu gió mùa cận nhiệt và gió mùa ôn đới ở Đông Á. | - Phân bố chủ yếu ở vùng nội địa và khu vực Tây Nam Á. |
| **Đặc điểm** | Khí hậu gió mùa có đặc điểm là trong năm có 2 mùa rõ rệt  + Mùa đông: có gió từ lục địa thổi ra, không khí khô và lạnh, mưa không đáng kể  - Mùa hạ: có gió từ đại dương thổi vào, thời tiết nóng, ẩm, mưa nhiều. | mùa đông khô lạnh, mùa hạ khô nóng; lượng mưa trung bình từ 200 – 500 mm, độ ẩ không khí thấp. |

**Câu 6*:*** Trình bày được đặc điểm sông ngòi của Châu Á?

**Câu 8*:*** Nêu các đặc điểm dân cư xã hội châu á?

**Câu 9:** Dựa vào bảng số liệu sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Năm**  **Châu** | **1980** | **1990** | **2002** | **2020** |
| Châu Á | 2625 | 3226 | 3766 | 4652 |
| Thế giới | 4439 | 5309 | 6215 | 7754 |

Tính tỉ lệ dân số của châu Á so với dân số thế giới. Nhận xét về số dân của Châu Á so với thế giới.

**Câu 11:** Dựa vào bảng số liệu về sự gia tăng dân số ở châu Á (trang18 SGK) Nhận xét về sự gia tăng dân số ở châu Á.

**II. ĐỀ THAM KHẢO**

**I. TRẮC NGHIỆM** (3 điểm).

*Hãy khoanh tròn vào chữ cái đứng trước ý trả lời đúng trong các câu sau đây.*

**Câu 1**. Việt Nam thuộc kiểu khí hậu:

A. Ôn đới lục địa

B. Ôn đới hải dương

C. Nhiệt đới gió mùa

D. Nhiệt đới khô.

**Câu 2**. Dãy núi cao và đồ sộ nhất châu Á:

A. An-tai

B. Thiên Sơn

C. Côn Luân

D. Hi-ma-lay-a

**Câu 3**. Dầu mỏ và khí đốt tập trung nhiều nhất ở khu vực nào của châu Á:

A. Khu vực Tây Nam Á

B. Khu vực Đông Nam Á

C. Khu vực Nam Á

D. Khu vực Đông Á

**Câu 4**. Khí hậu châu Á phân hóa thành nhiều đới khí hậu khác nhau là do:

A. Lãnh thổ trải dài từ vùng cực Bắc đến vùng xích đạo

B. Lãnh thổ rộng

C. Địa hình đa dạng và phức tạp

D. Có nhiều biển và đại dương bao quanh.

**Câu 5**. Đặc điểm của sông ngòi Bắc Á là:

A. Lũ vào cuối mùa hạ đầu thu

B. Sông ngòi thiếu nước quanh năm

C. Mùa đông đóng băng, cuối xuân đầu hạ có lũ

D. Một số sông nhỏ bị chết trong hoang mạc

**Câu 6**. Chủng tộc Môn-gô-lô-ít phân bố chủ yếu ở khu vực:

A. Bắc Á, Đông Á, Đông Nam Á

B. Trung Á

C. Tây Nam Á

D. Nam Á

**II. TỰ LUẬN.** (7 điểm)

**Câu 1**( 2,0 điểm): Hãy nêu đặc điểm vị trí địa lí, kích thước châu Á và ý nghĩa của chúng đối với khí hậu ?

**Câu 2** (2,0 điểm): Điểm khác nhau cơ bản về tính chất giữa gió mùa mùa đông và gió mùa mùa hạ là gì? Hãy giải thích vì sao?

**Câu 3** (3,0 điểm): Cho bảng số liệu về tình hình dân số châu Á từ năm 1900 đến năm 2002

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Năm | 1900 | 1950 | 1970 | 1990 | 2002 |
| Số dân (triệu người) | 880 | 1402 | 2100 | 3110 | 3766\* |

(\*) Chưa tính dân số Liên bang Nga thuộc châu Á.

Hãy vẽ biểu đồ hình cột thể hiện sự gia tăng dân số của châu Á theo bảng trên và rút ra nhận xét cần thiết.